

Số: /BC-BCĐ

Kon Tum, ngày tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

Công tác phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Kon Tum **(từ ngày 01/01/2020 đến ngày 14/7/ 2021¹)**

Kính gửi:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh (BCĐ tỉnh) báo cáo công tác phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Kon Tum từ ngày 01/01/2020 đến ngày 14/7/2021, như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1. Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về phòng chống dịch COVID-19 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo (BCĐ) Quốc gia và các bộ ngành Trung ương đều được Ủy ban nhân dân tỉnh, ngành Y tế chỉ đạo triển khai đầy đủ, kịp thời trên địa bàn tỉnh.

2. BCĐ phòng chống dịch COVID-19 các cấp (tỉnh, huyện, xã) được thành lập, kiện toàn đầy đủ các thành phần theo quy định và hoạt động đúng theo chức năng, nhiệm vụ quy định, đảm bảo công tác chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19.

3. Đã ban hành và thường xuyên kiểm tra, rà soát, bổ sung các kế hoạch, phương án phòng chống dịch COVID-19 đảm bảo đáp ứng kịp thời các tình huống dịch bệnh.

4. Ủy ban nhân dân tỉnh, chính quyền các cấp, Sở Y tế thường xuyên tổ chức họp, hội nghị, giao ban trực tuyến/trực tiếp để triển khai các công tác phòng chống dịch trên địa bàn.

5. Tùy theo diễn biến của dịch COVID-19 thế giới và trong nước, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Y tế đã có những chỉ đạo đáp ứng kịp thời theo cấp độ đề ngăn chặn, kiểm soát dịch bệnh trên địa bàn và đảm bảo thực hiện nhiệm vụ kép vừa chống dịch vừa phát triển kinh tế.

¹ Phục vụ Hội nghị giao ban trực tuyến của Bộ Y tế về công tác phòng, chống dịch COVID-19. (Giấy mời số 358/GM-BYT ngày 13/7/2021 của Bộ Y tế).

II. CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19

1. Huy động hệ thống giám sát ngành Y tế, giám sát theo sự kiện phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương để phát hiện sớm, cách ly, điều trị kịp thời các trường hợp có yếu tố dịch tễ và các ca nghi ngờ/mắc COVID-19.

2. Thành lập 2.832 Tổ công tác cộng đồng phòng chống dịch bệnh tại địa phương quản lý chặt chẽ các hộ gia đình đã được phân công phụ trách; nắm chắc thông tin của từng người dân thuộc các hộ gia đình có đến/ở/về từ các địa phương có ca COVID-19 cộng đồng để triển khai các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 kịp thời.

3. Thành lập, duy trì tốt hệ thống giám sát tại Cửa khẩu quốc tế Bờ Y để triển khai công tác quản lý xuất, nhập cảnh, khai y tế đối với hành khách nhập cảnh vào tỉnh Kon Tum.

4. Giám sát các cơ sở điều trị phòng chống dịch COVID-19: Thường xuyên thực hiện giám sát, đánh giá các bệnh viện, phòng khám thực hiện công tác sàng lọc, phân luồng theo hướng dẫn tại Công văn số 1385/BCĐQG ngày 19/3/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia; Bộ Tiêu chí Bệnh viện an toàn phòng chống dịch COVID-19 theo Quyết định số 3088/QĐ-BYT ngày 16/7/2020 và Bộ Tiêu chí Phòng khám an toàn phòng chống dịch COVID-19 theo Quyết định số 4999/QĐ-BYT ngày 01/12/2020 của Bộ Y tế.

5. Giám sát các cơ sở cách ly điều trị, cách ly tập trung, các trường hợp cách ly tại nhà/nơi lưu trú và các trường hợp theo dõi, giám sát sức khỏe tại nhà sau cách ly phòng chống dịch COVID-19 chấp hành các quy định về cách ly theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

6. Tổ chức giám sát các cơ sở làm việc, lao động, trường học, kinh doanh dịch vụ, nơi tập trung đông người, các sự kiện... chấp hành quy định phòng chống dịch COVID-19.

7. Giám sát và phát hiện kịp thời các trường hợp nhập cảnh trái phép qua biên giới của tỉnh và từ các tỉnh khác đến địa bàn để triển khai các biện pháp phòng chống dịch kịp thời: Năm 2020 là 127 trường hợp; 2021 (từ đầu năm đến 14/7/2021) là 143 trường hợp.

8. Phối hợp triển khai các Chốt kiểm tra và Tổ liên ngành kiểm tra phòng chống dịch COVID-19; tổ chức giám sát xét nghiệm SARS-CoV-2 cho các đối tượng nguy cơ theo chỉ đạo của Bộ Y tế và trên địa bàn.

9. Ủy ban nhân dân tỉnh, BCĐ tỉnh và ngành Y tế thường xuyên tổ chức công tác kiểm tra, giám sát các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG ĐÁP ỨNG DỊCH COVID-19

1. Hoạt động đáp ứng dịch COVID-19

- Chuẩn bị và triển khai chặt chẽ các kế hoạch, phương án phòng chống dịch với phương châm 4 tại chỗ.

- Tổ chức diễn tập các phương án chống dịch; tập huấn, phổ biến các quy định, hướng dẫn... về phòng chống dịch COVID-19 trong toàn tỉnh đầy đủ và kịp thời.

- Truyền thông sâu rộng, đa dạng các phương tiện về phòng chống dịch COVID-19, thực hiện thông điệp 5K của Bộ Y tế (khẩu trang- khử khuẩn- khoảng cách- không tập trung- khai báo y tế), nhất là việc chấp hành nghiêm đeo khẩu trang khi ra khỏi nhà và nơi công cộng.

- Thành lập và kích hoạt 22 Đội đáp ứng nhanh để sẵn sàng đáp ứng ngay khi có thông tin trường hợp nghi ngờ/mắc bệnh; 19 Đội phản ứng nhanh ngoại viện để tiếp nhận các trường hợp nghi ngờ/mắc bệnh và tiếp xúc gần cần cách ly về cơ sở cách ly; 28 Đội phản ứng nhanh nội viện để sẵn sàng tiếp nhận và điều trị các trường hợp nghi ngờ/mắc bệnh.

- Thành lập và duy trì hoạt động 11 cơ sở cách ly điều trị tại các đơn vị trực thuộc Sở Y tế (và có phương án mở rộng cơ sở cách ly khi cần thiết); các cơ sở cách ly tập trung của tỉnh do Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh quản lý (05- 07 cơ sở; duy trì thường xuyên 02 cơ sở); 04 cơ sở cách ly y tế tập trung tại khách sạn do người được cách ly tự nguyện chi trả; mỗi huyện/thành phố 01- 02 cơ sở cách ly tập trung. Các cơ sở cách ly tập trung luôn trong điều kiện sẵn sàng kích hoạt khi cần thiết và cách ly nghiêm ngặt, đúng quy định.

- Tăng cường siết chặt tuyến biên giới, lập các chốt phòng chống dịch, kiểm soát các đường mòn lối mở; phát hiện và cách ly kịp thời các đối tượng nhập cảnh trái phép; chặt chẽ trong kiểm dịch y tế và quy trình xuất nhập cảnh.

- Đảm bảo trang thiết bị, thuốc, vật tư y tế, trang phục bảo hộ... cho các cơ sở cách ly điều trị để tiếp nhận, cách ly, theo dõi, điều trị cho các trường hợp nghi ngờ mắc COVID-19 hoặc các trường hợp bệnh khác của đối tượng cách ly kịp thời, chặt chẽ.

- Ngành Y tế bố trí khu vực tiếp nhận khách nhập cảnh của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật lên vị trí số 1 tại Cửa khẩu Quốc tế Bờ Y để thực hiện các quy trình kiểm tra y tế, khai báo y tế, cách ly y tế theo quy định; trang bị hệ thống đo nhiệt độ cơ thể từ xa bằng camera ảnh nhiệt hồng ngoại đặt tại Cửa khẩu Quốc tế Bờ Y.

- Hoàn thiện và kết nối toàn bộ hệ thống chỉ đạo, truy vết từ cấp tỉnh đến cấp huyện và xã với hơn 400 cán bộ y tế từ tuyến tỉnh, đến huyện, xã đảm bảo công tác chỉ đạo, điều hành, truy vết nhanh, thần tốc theo chỉ đạo của Chính phủ.

- Tổ chức vệ sinh môi trường, khử trùng cho các cơ sở cách ly, hộ gia đình có trường hợp có yếu tố dịch tễ, nơi tập trung đông người đảm bảo công tác phòng chống dịch.

- Ngành Y tế chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, phương tiện, hóa chất, vật tư y tế (đồ bảo hộ, khẩu trang, kính không độ, Cloramin B, bộ lấy mẫu bệnh phẩm...) cho công tác tiếp nhận, vận chuyển, chẩn đoán, điều trị, giám sát, phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Kết quả đáp ứng dịch COVID-19

2.1. Tử vong: 0 ca.

2.2. Các ổ dịch: 0 ổ dịch.

2.3. Số trường hợp (ca) mắc bệnh: 0 ca.

2.4. Số ca nghi ngờ mắc COVID-19

- Năm 2020: 125 ca nghi ngờ mắc COVID-19 cách ly tại cơ sở y tế đủ 14 ngày, kết quả xét nghiệm (KQXN) SARS-CoV-2 âm tính.

- Trong năm 2021 (tính đến ngày 14/7/2021): 12 ca nghi ngờ mắc COVID-19 (thành phố Kon Tum 04, Đắk Hà 01, Đắk Tô 02, Ngọc Hồi 04, Kon Plong 01). Trong đó:

+ Đang cách ly: 03 ca (tại Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà 01, tại Trung tâm Y tế huyện Đắk Tô 01, tại Bệnh viện đa khoa khu vực Ngọc Hồi 01), đã KQXN lần 01 âm tính với SARS-CoV-2.

+ Đã kết thúc cách ly: 09 ca (KQXN SARS-CoV-2 âm tính).

2.5. Số ca tiếp xúc gần (F1)

- Năm 2020: 03 ca tiếp xúc gần (TXG) với ca bệnh khẳng định (01 ca TXG bệnh nhân 564, 01 ca TXG bệnh nhân 653, 01 ca TXG bệnh nhân 683); đã kết thúc cách ly, KQXN SARS-CoV-2 âm tính.

- Trong năm 2021 (tính đến ngày 14/7/2021): 58 ca TXG với ca bệnh khẳng định (05 ca TXG bệnh nhân 1.696; 03 ca TXG với bệnh nhân 2.014; 01 ca TXG bệnh nhân 2.978, 01 ca TXG bệnh nhân 2.583, 19 ca TXG bệnh nhân 3.237, 01 ca TXG bệnh nhân 3.334, 03 ca TXG bệnh nhân 4.780, 01 ca TXG bệnh nhân 6.601, 06 ca TXG bệnh nhân 6.281, 01 ca TXG bệnh nhân 7.059, 01 ca TXG bệnh nhân 13.499; 09 ca TXG bệnh nhân 14.252; 02 ca TXG bệnh nhân 22.359; 05 ca TXG bệnh nhân 24.865²). Trong đó:

+ Đang cách ly: 07 ca (03 tại Cơ sở 4- Trường Cao đẳng cộng; 04 ca tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Đắk Hà).

² Về 02 trường hợp F1 chưa truy vết được của ca bệnh 24.865 (tỉnh Đồng Nai): 02 trường hợp này ghi nhận qua lời khai của F0; tuy nhiên qua trích xuất camera của quán không thấy rõ 02 trường hợp này và đăng thông tin báo chí cũng không ghi nhận trường hợp công dân báo cáo, vì vậy hiện tại vẫn chưa có thông tin.

+ Đã kết thúc cách ly: 44 ca (Cơ sở 4 - Trường Cao đẳng cộng đồng 22; Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Đắk Hà 10; Trung tâm Y tế huyện Ngọc Hồi 06; Trung tâm Huấn luyện và Bồi dưỡng kiến thức QPAN/eBB990 02; Đại đội C 189 - Ban Chỉ huy quân sự huyện Đắk Glei 01, Trung tâm Y tế huyện Tu Mơ Rông 01; Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện Sa Thầy 01, Ký túc xá học sinh không có chế độ nội trú - Trường Phổ thông Dân tộc nội trú huyện Kon Plông 01), KQXN SARS-CoV-2 âm tính³.

2.6. Giám sát, cách ly tập trung ca có yếu tố dịch tễ (nhập cảnh/đến/ở/về từ vùng dịch)

- Năm 2020: 5.650 ca cách ly tập trung đủ 14 ngày, KQXN SARS-CoV-2 âm tính.

- Trong năm 2021 (tính đến ngày 14/7/2021): 3.727 ca. Trong đó:

+ Đang cách ly: 345 ca (tại các cơ sở cách ly tập trung của tỉnh 85; các cơ sở cách ly tập trung của huyện, thành phố 225; các cơ sở cách ly của cơ sở y tế 26; các cơ sở cách ly khác 09). Hiện tại, sức khỏe của các trường hợp này ổn định, không có các triệu chứng COVID-19.

+ Đã kết thúc cách ly: 3.382 ca (tại các cơ sở cách ly tập trung của tỉnh 2.258; huyện, thành phố 787; cơ sở y tế 163; các cơ sở khác 174), KQXN SARS-CoV-2 âm tính.

2.7. Giám sát, cách ly tại nhà ca có yếu tố dịch tễ

- Năm 2020: 8.310 ca cách ly y tế tại nhà đủ 14 ngày.

- Trong năm 2021 (tính đến ngày 14/7/2021): 9.525 ca. Trong đó:

+ Đang cách ly: 445 ca (thành phố Kon Tum 141, Đắk Hà 71, Đắk Tô 21, Ngọc Hồi 62, Đắk Glei 30, Tu Mơ Rông 10, Kon Plông 32, Kon Rẫy 26, Sa Thầy 45, Ia H'Drai 07).

+ Đã kết thúc cách ly: 9.080 ca (thành phố Kon Tum 3.709, Đắk Hà 1.472, Đắk Tô 835, Ngọc Hồi 841, Đắk Glei 232, Tu Mơ Rông 134, Kon Plông 229, Kon Rẫy 413, Sa Thầy 1.090, Ia H'Drai 125).

2.8. Giám sát, theo dõi, quản lý sức khỏe sau cách ly

- Năm 2020: 2.571 ca.

- Trong năm 2021 (tính đến ngày 14/7/2021): 2.477 ca (thành phố 468, Đắk Hà 260, Đắk Tô 648, Ngọc Hồi 174, Đắk Glei 157, Tu Mơ Rông 138, Kon Plông 148, Kon Rẫy 160, Sa Thầy 203, Ia H'Drai 122).

2.9. Xét nghiệm (tổng số xét nghiệm 26.167 mẫu)

- Năm 2020: 11.650 mẫu, kết quả: 11.650 âm tính (-) với SARS-CoV-2.

³ 07 ca bỏ về các tỉnh thành khác: 01 ca bỏ về Thành phố Hải Phòng, 01 ca bỏ về Thành phố Đà Nẵng, 04 ca bỏ về tỉnh Bình Thuận, 01 ca bỏ về tỉnh Gia Lai (Sở Y tế tỉnh Kon Tum đã thông báo cho Sở Y tế Thành phố Hải Phòng, Đà Nẵng, tỉnh Bình Thuận và tỉnh Gia Lai về thông tin 07 trường hợp này và tiến hành lấy mẫu, cách ly theo quy định).

- Trong năm 2021 (tính đến ngày 14/7/2021): 14.607 mẫu, kết quả: 14.607 mẫu âm tính (-) với SARS-CoV-2.

3. Công tác tiêm vắc xin phòng chống dịch COVID-19

- Đợt 1 (đợt 2 của quốc gia): Triển khai từ 22/4/2021- 05/5/2021, đã tiêm 11.116 đối tượng.

- Đợt 2: Bắt đầu triển khai từ ngày 07/6/2021. Tính đến hết ngày 14/7/2021, đã tiêm 20.962⁴ đối tượng (nhận 18.260 liều); chưa ghi nhận trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng.

4. Xây dựng Bệnh viện dã chiến

Ngày 26/5/2021, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 ban hành Công điện số 749/CD-BCĐQG về việc khẩn trương rà soát và tăng cường năng lực cấp cứu, hồi sức tích cực, điều trị người bệnh COVID-19 tại các địa phương theo đúng phương châm “4 tại chỗ”, trong đó có yêu cầu: “*Chuẩn bị sẵn sàng phương án phân công ít nhất một bệnh viện trong địa bàn làm bệnh viện dã chiến (căn cứ theo quy mô dân số địa phương), trong đó có bố trí khu cấp cứu, hồi sức tích cực và chuẩn bị các trang thiết bị, khí y tế và các điều kiện khác*”. Trên cơ sở đó, Sở Y tế xây dựng Kế hoạch chuyển đổi Bệnh viện Y Dược cổ truyền – Phục hồi chức năng thành Bệnh viện dã chiến (BVDC) điều trị bệnh nhân COVID-19 trên địa bàn tỉnh Kon Tum với mục đích có thể nhanh chóng, tiết kiệm thời gian tối đa thành lập BVDC, tận dụng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, phương tiện và nhân lực cần thiết từ Bệnh viện Y Dược cổ truyền – PHCN, huy động thêm nguồn nhân lực bổ sung từ các cơ sở y tế khác.

Ngày 09/7/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 2347/UBND-KGVX về việc thống nhất kế hoạch chuyển đổi Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng thành Bệnh viện dã chiến điều trị bệnh nhân COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ các nội dung chỉ đạo về thành lập Bệnh viện dã chiến, Sở Y tế tiếp tục tiến hành dự thảo về Kế hoạch di dời người bệnh điều trị tại Cơ sở 2 Bệnh viện Y Dược cổ truyền - PHCN về Cơ sở 1 để tiếp tục điều trị, qua đó sẵn sàng để Bệnh viện dã chiến đi vào hoạt động trong thời gian ngắn nhất.

IV. NHẬN ĐỊNH, DỰ BÁO TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH

1. Trước diễn biến phức tạp, khó lường của tình hình dịch COVID-19 tại nhiều tỉnh, thành trong cả nước, nhất là tại Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Nghệ An, Hà Tĩnh, Bắc Giang, Bắc Ninh, Đà Nẵng, Phú Yên, Bình Định, Quảng Ngãi, Bình Thuận, một số tỉnh phía Nam và tại Lào, Campuchia; đồng thời trên địa bàn tỉnh đã có những trường hợp tiếp xúc gần (F1) và tiếp xúc (F2). Mặc dù các trường hợp F1, F2 đến địa bàn tỉnh thời gian qua đã được kiểm

⁴ Thành phố Kon Tum 9.302; Đắk Hà 1.673; Đắk Tô 1.272; Ngọc Hồi 2.191; Đắk Glei 1.351; Tu Mơ Rông 809; Kon Plông 1.251; Kon Rẫy 1.180; Sa Thầy 1.548; Ia H'Drai 385.

soát tốt, nhưng công tác truy vết các tỉnh, thành vẫn đang tiếp tục diễn ra, tốc độ lây truyền của biến chủng SARS-CoV-2 nguy hiểm hơn rất nhiều so với trước đây, cho nên nguy cơ dịch bệnh xâm nhập vào địa bàn tỉnh là rất cao nếu không được kiểm soát tốt.

2. Dịch bệnh phải kiểm soát ngược thời gian lại các trường hợp tiếp xúc trước đây, cho nên người dân đã đến/ở/về từ vùng dịch cần phải khai báo y tế bắt buộc để triển khai phòng chống dịch. Nếu các địa phương kiểm soát không tốt, bỏ sót đối tượng thì nguy dịch bệnh trên địa bàn rất cao.

Nguy cơ dịch bệnh trên địa bàn tỉnh còn đến từ các trường hợp nhập cảnh trái phép qua biên giới của tỉnh và từ các tỉnh khác đến nếu không được phát hiện kịp thời; các trường hợp trốn qua Chốt, khai báo y tế không trung thực chưa được áp dụng các biện pháp phòng chống dịch kịp thời.

3. Nguy cơ dịch còn đến từ các phương tiện giao thông liên tỉnh, vào địa bàn tỉnh mà không chấp hành các biện pháp phòng chống dịch trên địa bàn tỉnh.

VI. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục tham mưu và tổ chức thực hiện nghiêm, đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, quyết liệt các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và ngành; tuyệt đối không chủ quan, lơ là, bị động, quyết tâm không để dịch bệnh lây lan trên địa bàn, bảo đảm thực hiện mục tiêu kép. Tạm dừng các sự kiện tập trung đông người và các cơ sở kinh doanh dịch vụ không cần thiết có nguy cơ cao với dịch bệnh.

2. Tiếp tục tăng cường mạnh mẽ công tác tuyên truyền, truyền thông phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn. Trong đó, đẩy mạnh việc truyền thông thực hiện thông điệp 5K của Bộ Y tế (Khẩu trang- Khử khuẩn- Khoảng cách- Không tụ tập- Khai báo y tế), nhất là yêu cầu bắt buộc đeo khẩu trang khi ra khỏi nhà và nơi cộng đồng để chủ động phòng chống dịch COVID-19.

3. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn lây

3.1. Kiểm soát nguồn lây từ bên ngoài:

- Tăng cường quản lý, siết chặt kiểm soát các đường biên giới ngăn chặn/phát hiện ngay các trường hợp nhập cảnh trái phép.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm công tác kiểm dịch y tế tại cửa khẩu; tổ chức cách ly nghiêm ngặt nhập cảnh, nhập cảnh trái phép, không để lây chéo và lây ra cộng đồng.

- Bám sát hệ thống truy vết của toàn quốc và thông tin dịch bệnh của các tỉnh để kịp thời có thông tin, phát hiện sớm các trường hợp F1, F2 về địa bàn tỉnh.

- Tăng cường kiểm soát chặt chẽ các khách sạn, nhà nghỉ, cơ sở lưu trú, tạm trú, tạm vắng, tham quan, du lịch... phát hiện sớm các trường hợp có yếu tố nguy cơ vào địa bàn tỉnh.

- Đảm bảo hoạt động các Chốt liên ngành kiểm soát dịch COVID-19 không bỏ sót đối tượng; giám sát xét nghiệm tại Chốt.

3.2. Kiểm soát nguồn lây trong địa bàn tỉnh:

- Thông báo rộng rãi để người dân đã đến/ở/về từ vùng dịch trong thời gian qua phải khai báo y tế bắt buộc để phát hiện sớm các trường hợp có yếu tố nguy cơ cách ly, quản lý kịp thời.

- Thông báo các địa điểm, sự kiện... có ca COVID-19 cộng đồng có liên quan đến tỉnh của các tỉnh khác để người dân biết chủ động khai báo y tế phòng chống dịch bệnh.

- Phát huy mạnh mẽ giám sát cộng đồng của cả hệ thống chính trị, ngành Y tế, các địa phương, nhất là các Tổ cộng đồng để quản lý chặt chẽ địa bàn, hộ dân, phát hiện sớm các trường hợp nhập cảnh trái phép, các trường hợp tiếp xúc, có yếu tố dịch tễ từ vùng dịch... để triển khai các biện pháp phòng chống dịch.

- Siết chặt công tác phòng chống dịch COVID-19 tại các cơ quan, đơn vị, đặc biệt tại các cơ sở khám chữa bệnh, nghiêm túc chú trọng phân luồng, điều tra dịch tễ người bệnh (tuyệt đối không bỏ sót người bệnh và người nhà có yếu tố dịch tễ đến cơ sở khám chữa bệnh); giám sát phát hiện sớm các trường hợp có yếu tố nguy cơ với COVID-19 tại các cơ sở khám chữa bệnh; các quầy thuốc để xét nghiệm phát hiện sớm dịch bệnh.

- Thực hiện nghiêm ngặt, đúng quy định công tác cách ly tập trung, cách ly tại nhà, theo dõi sức khỏe sau cách ly để phát hiện ca nhiễm sớm, ngăn chặn lây lan cộng đồng.

- Tổ chức giám sát xét nghiệm SARS-CoV-2 cho các đối tượng nguy cơ theo chỉ đạo của Bộ Y tế và trên địa bàn.

- Tổ chức lấy mẫu, xét nghiệm ngay các trường hợp có biểu hiện ho, sốt, viêm đường hô hấp trong cộng đồng, nhất là tại các bệnh viện.

- Mở rộng xét nghiệm giám sát cho các trường hợp F2 (đối tượng cách ly tại nhà) và những trường hợp có nguy cơ cao trong cộng đồng.

4. Tiếp tục rà soát, bổ sung các kế hoạch, phương án phòng chống dịch trên địa bàn theo phương châm 4 tại chỗ, đáp ứng kịp thời với các diễn biến và tình huống dịch bệnh.

5. Tiếp tục thường xuyên duy trì các hoạt động giám sát phòng chống dịch COVID-19 (như mục II), nhất là tại các cơ sở khám chữa bệnh; các cơ sở cách ly tập trung; các trường hợp cách ly tại nhà/nơi lưu trú; các cơ sở làm việc, lao động, trường học, kinh doanh dịch vụ, nơi tập trung đông người, các sự kiện... chấp hành quy định phòng chống dịch.

6. Tiếp tục củng cố, duy trì các hoạt động đáp ứng dịch COVID-19 đã triển khai trên địa bàn tỉnh (như mục III.1); sẵn sàng các cơ sở cách ly điều trị, cách ly tập trung (duy trì các cơ sở cách ly tập trung; sẵn sàng kích hoạt các cơ

sở đã có và có phương án mở rộng cơ sở cách ly tập trung khi cần thiết) đảm bảo công tác cách ly y tế phòng chống dịch theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế; sẵn sàng các nguồn lực, phương án cách ly vùng dịch, thành lập Bệnh viện dã chiến... đáp ứng với diễn biến dịch bệnh trên địa bàn.

7. Tiếp tục triển khai tổ chức công tác tiêm vắc xin phòng COVID-19 đảm bảo an toàn, theo đúng kế hoạch và tiến độ.

8. Tiếp tục hoàn chỉnh phương án thành lập bệnh viện dã chiến để đáp ứng kịp thời với tình hình diễn biến dịch bệnh.

9. Nâng cao năng lực xét nghiệm SARS-CoV-2 để đáp ứng kịp thời với các tình huống dịch bệnh.

10. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn; chấn chỉnh, xử lý kịp thời các hạn chế, tồn tại trong công tác phòng chống dịch.

11. Tăng cường công tác phòng chống dịch COVID-19 tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, khu công nghiệp.

12. Tiếp tục triển khai các hoạt động chuẩn bị về trang thiết bị, nguồn nhân lực, xây dựng phương án cụ thể, sẵn sàng phương án để vận hành sớm nhất Bệnh viện Dã chiến khi cần thiết để tiếp nhận, điều trị, chăm sóc, cách ly người nhiễm SARS-CoV-2 trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Các phòng thuộc Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVYD.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Võ Văn Thanh**